

Bản án số: 49/2020/DSST
Ngày: 16-7-2020
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng
và hợp đồng thế chấp tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ái Đoan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tất Ái.

2. Bà Nguyễn Thị Hơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Kiều là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐXX-ST ngày 05 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV

Địa chỉ: số 89, Láng Hạ, phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: ông Đỗ Thành Trung – Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH quản lý tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam TV kiêm Phó Giám đốc Khối pháp chế và Kiểm soát tuân thủ phía Nam - theo Văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị - Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV và Văn bản ủy quyền số 34/2017/UQ-CT ngày 01/9/2017 của Chủ tịch Hội đồng quản trị - Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thành Lê và ông Nguyễn Văn Điền; Cùng trú tại: số 96 Cao Thắng, Phường 4, Quận 3, thành phố Hồ Chí M là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số 7293/2019/UQ-VPB ngày 14/01/2019)

2. Bị đơn: Ông Lê Nhựt M, sinh năm 1986.

Bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1979.

Cùng trú tại: Số 613, ấp 2, xã ĐT, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

(Có mặt ông Nguyễn Thành Lê; vắng mặt ông Lê Nhựt M và bà Nguyễn Thị Mỹ D)

NỘI D VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 12 tháng 11 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) trình bày:

Ngân hàng cho ông Lê Nhựt M và bà Nguyễn Thị Mỹ D vay vốn theo Hợp đồng tín dụng LN 1707270131449/TGG/HĐTD ký ngày 03/8/2017 và hợp đồng tín dụng 353-P-904311 căn cứ vào giấy đề phát hành thẻ tín dụng và đăng ký sử dụng dịch vụ Ngân hàng điện tử ngày 07/8/2019, cụ thể như sau:

Khế ước nhận nợ LN1707270131449/TGG/HĐTD số tiền vay 495.000.000 đồng, thời hạn vay 83 tháng, lãi suất thả nổi, ngày giải ngân 04/8/2017, ngày đến hạn 04/7/2024, mục đích vay mua xe. Khế ước nhận nợ 353-P-904311 số tiền vay 60.000.000, thời hạn vay không, lãi suất thả nổi, ngày giải ngân 07/8/2017, ngày đến hạn không, mục đích vay tiêu dùng.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên là: Quyền sở hữu, sử dụng chiếc xe ô tô con, nhãn hiệu CHECROLET, số loại COLORADO LT số khung MMM148ELOHH643844, số máy GE2G170671254, mang biển số 63C-103.58 do ông Lê Nhựt M đứng tên theo giấy đăng ký xe ô tô số 015292 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Tiền Giang cấp ngày 03/8/2017. Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN 180301532462/TGG/HĐTCSP ký ngày 03/8/2017.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Lê Nhựt M và bà Nguyễn Thị Mỹ D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VPBank và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, VPBank đã nhiều lần liên hệ và làm việc với bà để yêu cầu hoàn trả nợ vay, nhưng bà kèp dài thời gian, trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Tạm tính đến ngày 31/8/2019, ông, bà còn nợ Ngân hàng số tiền là:

Nợ gốc: 453.611.977 đồng, nợ lãi 91.592.590 đồng, tổng 545.204.567 đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu ông M và bà D thanh toán ngay cho Ngân hàng số tiền 545.204.567 đồng. Ông M và bà D tiếp tục trả lãi quá hạn theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nêu trên, kể từ ngày 09/5/2019 cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp ông, bà không thực hiện hoặc không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Tài sản là quyền sở hữu, quyền sử dụng 01 xe ô tô con, nhãn hiệu CHECROLET, số loại COLORADO LT số khung MMM148ELOHH643844, số máy GE2G170671254, mang biển số 63C-103.58 do ông Lê Nhựt M đứng tên theo giấy đăng ký xe ô tô số 015292 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Tiền Giang cấp ngày 03/8/2017. Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN 180301532462/TGG/HĐTCSP ký ngày 03/8/2017.

Nếu giá trị tài sản bảo đảm phát mãi không đủ thanh toán nợ thì ông, bà tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi thanh toán dứt nợ.

Bị đơn là ông Lê Nhựt M và bà Nguyễn Thị Mỹ D được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn không có bản tự khai trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào lời trình bày của các bên đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Quan hệ tranh chấp giữa nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV với bị đơn ông Lê Nhựt M và bà Nguyễn Thị Mỹ D là tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn là ông Lê Nhựt M và bà Nguyễn Thị Mỹ D được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt ông M và bà D theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội D: Tại phiên tòa nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV yêu cầu ông Lê Nhựt M và bà Nguyễn Thị Mỹ D trả nợ tạm tính đến ngày 31/8/2019 số tiền là 545.204.567 đồng, trong đó: nợ gốc 453.611.977 đồng, nợ lãi là 91.592.590 đồng và lãi tiếp theo của hợp đồng cho đến khi trả xong nợ. Trường hợp ông, bà không thực hiện hoặc không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Tài sản là quyền sở hữu, quyền sử dụng 01 xe ô tô con, nhãn hiệu CHECROLET, số loại COLORADO LT số khung MMM148ELOHH643844, số máy GE2G170671254, mang biển số 63C-103.58 do ông Lê Nhựt M đứng tên theo giấy đăng ký xe ô tô số 015292 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Tiền Giang cấp ngày 03/8/2017. Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN 180301532462/TGG/HĐTCSP ký ngày 03/8/2017. Nếu giá trị tài sản bảo đảm phát mãi không đủ thanh toán nợ thì ông, bà tiếp tục có nghĩa vụ trả cho ngân hàng cho đến khi thanh toán dứt nợ.

Nhận thấy, giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV và ông Lê Nhựt M với bà Nguyễn Thị Mỹ D có ký Hợp đồng tín dụng LN 1707270131449/TGG/HĐTD, ký ngày 03/8/2017 và hợp đồng tín dụng 353-P-904311 căn cứ vào giấy đề phát hành thẻ tín dụng và đăng ký sử dụng dịch vụ Ngân hàng điện tử ngày 07/8/2019, cụ thể: Khế ước nhận nợ LN1707270131449/TGG/HĐTD số tiền vay 495.000.000 đồng, thời hạn vay 83 tháng, lãi suất thả nổi, ngày giải ngân 04/8/2017, ngày đến hạn 04/7/2024, mục đích vay mua xe. Khế ước nhận nợ 353-P-904311 số tiền vay 60.000.000, thời hạn vay không, lãi suất thả nổi, ngày giải ngân 07/8/2017, ngày đến hạn không, mục đích vay tiêu dùng.

Sau khi vay, ông Lê Nhựt M và bà Nguyễn Thị Mỹ D chỉ trả nợ cho ngân hàng đối số nợ vay 495.000.000 đồng đến ngày 18/01/2019 được số tiền vốn là 101.388.060 đồng và số tiền lãi là 77.131.472 đồng thì ngưng. Đối với số tiền vay 60.000.000 đồng thì sau khi vay ông Lê Nhựt M và bà Nguyễn Thị Mỹ D không trả tiền vốn và tiền lãi cho ngân hàng.

Xét thấy, theo các hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ nêu trên thì hàng tháng ông M và D phải có nghĩa vụ trả nợ dần hàng tháng cho Ngân hàng nhưng ông M và bà D chỉ trả nợ cho Ngân hàng đến ngày 18/01/2019 thì ngưng nên ông M và bà D đã

vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay. Do ông M và D vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay nên Ngân hàng yêu cầu ông M và bà D trả nợ vay đến ngày 31/8/2019, đối với hợp đồng vay LN 1707270131449/TGG/HĐTD ký ngày 03/8/2017 và hợp đồng 353-P-904311 số tiền vốn là 453.611.977 đồng và tiền lãi là 91.592.590 đồng và tiền lãi tính theo hợp đồng cho đến khi trả xong nợ là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên là: Quyền sở hữu, sử dụng chiếc xe ô tô con, nhãn hiệu CHECROLET, số loại COLORADO LT số khung MMM148ELOHH643844, số máy GE2G170671254, mang biển số 63C-103.58 do ông Lê Nhựt M đứng tên theo giấy đăng ký xe ô tô số 015292 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Tiền Giang cấp ngày 03/8/2017. Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN 180301532462/TGG/HĐTCSP ký ngày 03/8/2017 đã được ký kết giữa bên thế chấp là ông Lê Nhựt M và bà Nguyễn Thị Mỹ D với ngân hàng. Do đó, việc ngân hàng yêu cầu nếu ông M và bà D không trả nợ thì ngân hàng sẽ yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ là đúng quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Nếu giá trị tài sản bảo đảm phát mãi không đủ thanh toán nợ thì ông M và bà D tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi thanh toán dứt nợ.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm ông M và bà D chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, các Điều 35, 39, 92, 147, 189, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ các Điều 317, 318, 319, 320 Bộ Luật dân sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV.

- Buộc ông Lê Nhựt M và bà Nguyễn Thị Mỹ D trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV tính đến ngày 31/8/2019 số tiền vốn gốc là 453.611.977 đồng và tiền lãi là 91.592.590 đồng. Tổng cộng tiền vốn và tiền lãi là 545.204.567 đồng (Năm trăm bốn mươi lăm triệu hai trăm lẻ bốn ngàn năm trăm sáu mươi bảy đồng)

- Từ ngày 31/8/2019 ông Lê Nhựt M và bà Nguyễn Thị Mỹ D phải tiếp tục trả lãi theo đúng thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa ông Lê Nhựt M và bà Nguyễn Thị Mỹ D với Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV đến khi thi hành án xong.

- Trường hợp ông, bà không thực hiện hoặc không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Tài sản là quyền sở hữu, quyền sử dụng 01 xe ô tô con, nhãn hiệu CHECROLET, số loại COLORADO LT số khung MMM148ELOHH643844, số máy GE2G170671254, mang biển số 63C-103.58 do ông Lê Nhựt M đứng tên theo giấy đăng ký xe ô tô số 015292 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Tiền Giang cấp ngày 03/8/2017. Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN 180301532462/TGG/HĐTCSP ký ngày 03/8/2017.

- Nếu giá trị tài sản bảo đảm phát mãi không đủ thanh toán nợ thì ông Lê Nhựt M và bà Nguyễn Thị Mỹ D tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi thanh toán dứt nợ.

2. Về án phí sơ thẩm: Ông Lê Nhựt M và bà Nguyễn Thị Mỹ D phải chịu án phí sơ thẩm là 25.808.182 đồng.

Hoàn lại Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV số tiền tạm ứng án phí là 12.904.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000973 ngày 13/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo bản án tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ái Đoan